GIÁO DỤC RÁC THẢI NHỰA CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THÔNG QUA CÁC BÀI HỌC ĐỊA LÍ

Hoàng Thị Thanh, Nguyễn Thị Hiển

Trường THCS Cầu Kiệu – Thành phố Hồ Chí Minh

Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế

Tóm tắt: Giáo dục rác thải nhựa cho học sinh (HS) là một trong những chiến lược hiệu quả và lâu dài để ứng phó với thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa ngày càng nghiêm trọng hiện nay. Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến việc tích hợp giáo dục rác thải nhựa cho học sinh trung học cơ sở (THCS) ở thành phố Hồ Chí Minh (Tp.HCM) thông qua các bài học địa lí. Trên cơ sở điều tra khảo sát đã cho thấy thực trạng hiểu biết, nhận thức của học sinh và công tác giáo dục tuyên truyền về rác thải nhựa qua môn Địa lí trong các trường THCS ở Tp.HCM vẫn còn nhiều hạn chế. Từ đó, chúng tôi đã xác định mục tiêu giáo dục cụ thể, xây dựng quy trình 5 bước tích hợp, xác định hình thức giáo dục và đề xuất 7 phương pháp dạy học tích cực trong giáo dục rác thải nhựa thông qua các bài học địa lí.

Từ khóa: giáo dục rác thải nhựa, bài học địa lí, thành phố Hồ Chí Minh, học sinh THCS

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, ô nhiễm rác thải nhựa đã trở thành một vấn đề cấp bách trên toàn thế giới cũng như ở Việt Nam, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đến sức khoẻ con người và môi trường sống. Theo thống kê của Tổ chức y tế thế giới WHO cứ mỗi phút trôi qua, trên thế giới lại có 1 triệu chai nhựa được bán ra và mỗi năm có khoảng 5.000 tỉ túi nilông được tiêu thụ. Trong tổng số nhựa từng được sản xuất, chỉ 9% chất thải nhựa được tái chế, khoảng 12% bị thiêu hủy, trong khi phần còn lại là 79% đã tích lũy trong các bãi chôn lấp, bãi rác hoặc thải ra môi trường tự nhiên [1].

Việt Nam hiện đang là một trong những quốc gia có lượng tiêu thụ nhựa trong cuộc sống hằng ngày cao hàng đầu thế giới, và xếp thứ 4 toàn cầu về lượng rác thải nhựa đại dương. Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì mỗi năm, Việt Nam thải ra môi trường 1,8 triệu tấn rác thải nhựa, trong đó có 0,28 triệu – 0,73 triệu tấn thải ra biển (chiếm khoảng 6% tổng rác thải nhựa ra biển của toàn thế giới) nhưng chỉ có 27% rác thải nhựa được tái chế [2]. Năm 2018 trung bình mỗi người dân Việt Nam tiêu thụ các sản phẩm chế phẩm từ nhựa đã lên đến 41,3 kg nhựa/năm [3]. Ở Thành phố Hồ Chí Minh (Tp.HCM), mỗi năm có khoảng 250.000 tấn chất thải nhựa được tạo ra; trong đó, 48.000 tấn được chôn trong các bãi chôn lấp chiếm 19,2%; còn lại hơn 200.000 tấn chất thải nhựa được tái chế hoặc thải trực tiếp ra môi trường [4].

Nguyên nhân căn bản và nghiêm trọng nhất làm ô nhiễm rác thải nhựa nằm ở văn hoá môi trường hạn chế của con người, được thể hiện qua những hành động rất phổ biến hiện nay như: vứt xả rác bừa bãi mà không phân loại, lạm dụng túi nylon, đồ nhựa dùng 1 lần vì giá thành rẻ, tiện dụng mà không quan tâm đến đặc tính khó phân huỷ của nhựa [5]. Để giải quyết vấn nạn trên, chúng ta phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong đó giáo dục để thay đổi nhận thức, thói quen và hành động của người dân đối với rác thải nhựa (đặc biệt là thế hệ trẻ - tương lai của đất nước) được xem là một giải pháp mang lại hiệu quả lâu dài.

Giáo dục rác thải nhựa cho học sinh trong các trường phổ thông hiện nay được thực hiện chủ yếu thông qua việc tổ chức lồng ghép (tích hợp) vào chương trình giảng dạy các

môn học có liên quan, ngoại khóa, tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ nhiệm. Tuy nhiên, hiệu quả thực hiện còn phụ thuộc rất nhiều vào các yếu tố như: chính sách quản lý, tổ chức của các trường học; nhận thức và mức độ thực hiện của giáo viên; hình thức và phương pháp giáo dục; thực trạng nhận thức và mong muốn của học sinh…

Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến khía cạnh tích hợp giáo dục rác thải nhựa cho học sinh THCS qua các bài học địa lí với mong muốn sẽ góp phần cung cấp thêm những giải pháp, gợi ý nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục rác thải nhựa trong nhà trường phổ thông.

2. DỮ LIỆU SỬ DỤNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Dữ liệu: trong bài viết này chúng tôi sử dụng 2 loại dữ liệu sơ cấp và thứ cấp.

+ Dữ liệu sơ cấp được chúng tôi thu thập, xử lí và phân tích sau quá trình điều tra khảo sát trên 653 HS, 148 giáo viên địa lí THCS ở Tp.HCM liên quan đến vấn đề nghiên cứu.

+ Dữ liệu thứ cấp được chúng tôi tham khảo từ nhiều nguồn thông tin uy tín khác nhau như Tổng cục thống kê, Hiệp hội nhựa Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bài báo trên các tạp chí uy tin trong và ngoài nước.

- Phương pháp nghiên cứu: bài viết đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính sau:

+ Phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu: Căn cứ vào đối tượng, mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu chúng tôi đã tiến hành thu thập, phân loại, phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá các tài liệu liên quan để làm cơ sở lí luận và thực tiễn cho vấn đề nghiên cứu.

+ Phương pháp điều tra: Chúng tôi đã thiết kế bảng hỏi và thực hiện khảo sát trên 653 HS và 148 giáo viên địa lí ở Tp.HCM về thực trạng nhận thức, hiểu biết của HS về rác thải nhựa cũng như công tác giáo dục rác thải nhựa trong các trường THCS trên địa bàn thành phố. Từ kết quả thu được, chúng tôi dùng phần mềm SPSS 20 để xử lí số liệu khảo sát.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng nhận thức, hiểu biết về rác thải nhựa và công tác giáo dục tuyên truyền

** Hiểu biết và nhận thức của học sinh THCS ở Tp.HCM về rác thải nhựa*

Toàn bộ 653 HS trung học cơ sở được khảo sát đều cho biết các em thường xuyên sử dụng nhựa trong cuộc sống hàng ngày như túi nilong bọc đồ ăn, các ly nhựa tiện dụng đựng nước, ống hút nhựa, đồ chơi từ nhựa… Tuy nhiên, chỉ có 45/653 HS (chiếm 6,9%) biết nguồn gốc chủ yếu của các loại nhựa thông dụng hiện nay là từ Cellulose, than đá, khí tự nhiên, muối, dầu thô. Khi được hỏi về thời gian phân huỷ của các loại rác thải nhựa phổ biến hiện nay, chỉ có 227/653 HS (chiếm 34,8%) biết rằng thời gian phân huỷ của nhựa rất lâu, thường là trên 100 năm, thậm chí cả nghìn năm. Mặc dù có đến 86,8% (567/653) học sinh nhận thức được rác thải nhựa có ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ con người nhưng chỉ có 60,9% (398/653) học sinh cho rằng rác thải nhựa còn làm suy dạng đa dạng sinh học, ảnh hưởng đến môi trường sống của các loại động vật khác. Và chỉ có 39,7% trong tổng số HS được khảo sát (259/653HS) nhận thức được hiện nay Việt Nam nằm trong top 10 quốc gia có lượng rác thải nhựa không được xử lí đầy đủ và đổ ra đại dương lớn nhất trên Thế giới.

Trong số HS được khảo sát, có 518/653 (79,3%) HS biết rác thải sinh hoạt được phân thành 3 loại: rác hữu cơ dễ phân huỷ được, rác có thể tái chế và các loại rác thải còn lại. Có 418/653 HS (chiếm 64%) nhận thức được rằng rác thải nhựa sau khi thu gom sẽ được xử lí theo 3 cách là đốt, chôn lấp hoặc tái chế. Tuy nhiên, chỉ có 328/653 HS (chiếm 51,7%)

thường xuyên phân loại rác trước khi vứt vào đúng loại thùng rác. Và chỉ có 46 HS (chiếm 7,2%) được khảo sát đã từng cùng gia đình tái sử dụng hoặc tái chế với rác thải nhựa như gom túi ni lông đã sử dụng để sử dụng lại, biến chai nhựa thành hộp đựng bút, biến chai nhựa lớn thành chậu trồng cây.

Từ những số liệu trên cho thấy, mức độ nhận thức và hiểu biết về rác thải nhựa của học sinh các trường THCS ở Tp.HCM tuy đã được cải thiện nhưng vẫn còn nhiều hạn chế.

** Công tác giáo dục tuyên truyền về rác thải nhựa tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh*

Trong những năm gần đây, Sở Giáo dục và Đào tạo Tp.HCM đã rất tích cực trong việc thực hiện các phong trào giáo dục rác thải nhựa trong trường học, điển hình là phong trào "Chống rác thải nhựa". Bắt đầu từ năm học 2019 – 2020, tất cả các trường học trên địa bàn TP.HCM phải xây dựng nhà trường đạt yêu cầu "Văn minh, an toàn và xanh – sạch – đẹp", thực hiện lớp học không rác và lễ hội không rác. Sở Giáo dục và Đào tạo cũng chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức lồng ghép (tích hợp) đưa nội dung về tác hại của chất thải nhựa và túi ni lông khó phân hủy đối với môi trường và hướng dẫn phân loại rác tại nguồn vào chương trình giảng dạy, ngoại khóa, tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ nhiệm cho HS ở các cấp học, các trường học trên địa bàn. Phong trào trên cũng đã mang lại rất nhiều thành tựu, nâng cao nhận thức cho nhiều giáo viên và HS trong ứng phó rác thải nhựa [6].

Tuy nhiên, đối với khía cạnh tích hợp giáo dục rác thải nhựa vào chương trình giảng dạy các môn học nói chung và môn Địa lí nói riêng vẫn còn rất nhiều vấn đề cần quan tâm. Kết quả khảo sát của chúng tôi trên 148 giáo viên địa lí THCS ở Tp.HCM trong năm học 2021-2022 cho thấy: Tất cả 100% các giáo viên địa lí được khảo sát (148 giáo viên) đều nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục rác thải nhựa cho HS tuy nhiên chỉ có 2 giáo viên (chiếm 1,4%) thỉnh thoảng tích hợp giáo dục rác thải nhựa vào môn Địa lí, có đến 143/148 giáo viên (chiếm 96,6%) trong số giáo viên địa lí được khảo sát chưa từng thực hiện. Theo các giáo viên được khảo sát, nguyên nhân chủ yếu của tình trạng trên là: chương trình môn học quá tải (cấp THCS mới thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong 2 năm nên giáo viên vẫn đang tiếp cận với những nội dung đổi mới, một số trường giáo viên phải đảm nhận dạy cả môn Lịch sử và Địa lí THCS); các hoạt động giáo dục rác thải nhựa thường do trường phát động và tổ chức, giáo viên thực hiện theo; và quan trọng nhất là giáo viên chưa được tiếp cận nhiều thông tin, tài liệu, phương pháp để có thể lồng ghép giáo dục rác thải nhựa vào bài học địa lí. Có 115/148 giáo viên địa lí (chiếm 77,7%) mong muốn được cung cấp tài liệu, bồi dưỡng về hình thức và phương pháp tích hợp giáo dục rác thải nhựa qua các bài học địa lí THCS.

3.2. Biện pháp tích hợp giáo dục rác thải nhựa cho học sinh THCS ở thành phố Hồ Chí Minh thông qua các bài học địa lí

3.2.1. Mục tiêu giáo dục

Hiện nay để giáo dục rác thải nhựa cho học sinh, nhiều quốc gia trên thế giới cũng như ở Việt Nam đang áp dụng mô hình 3R trong các trường học [7][8]. Mô hình 3R (ở Việt Nam còn gọi là mô hình 3T) bao gồm: Reduce (Tiết giảm việc sử dụng nhựa) – Reuse (Tái sử dụng nhựa) – Recycle (Tái chế nhựa). Sở Giáo dục và Đào tạo Tp.HCM đã phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chương trình truyền thông trong trường học giai đoạn 2016-2022, với việc nhân rộng mô hình trường học xanh - sạch - đẹp, thực hiện các giải pháp 3T và phân loại chất thải tại nguồn, tham gia bảo vệ môi trường[9].

Để thực hiện hiệu quả mô hình 3R(3T) trong trường học, cần phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp từ việc quản lý, tổ chức, khuyến khích, tích hợp vào chương trình giảng dạy và các hoạt động trong nhà trường. Mục tiêu hướng đến là trang bị kiến thức, nâng cao nhận thức từ đó thúc đẩy HS thực hiện các hành vi, hành động ứng phó với rác thải nhựa, bảo vệ môi trường. Từ các mục tiêu chung đó, tích hợp giáo dục rác thải nhựa ở trường trung học qua các bài học địa lí cũng hướng đến các mục tiêu cụ thể cho HS như sau:

- Về kiến thức: Trình bày được những kiến thức cơ bản về nhựa (khái niệm, nguồn gốc, vòng đời, phân loại nhựa…); Nêu được thực trạng ô nhiễm nhựa hiện nay (trên thế giới, Việt Nam, địa phương nơi HS đang sinh sống…); Giải thích được nguyên nhân gây ô nhiễm rác thải nhựa; Phân tích được tác hại của ô nhiễm nhựa đến con người và môi trường tự nhiên; Đưa ra được một số giải pháp nhằm giảm thiểu rác thải nhựa ra môi trường.

- Kĩ năng: Phân loại được các loại rác thải và đưa vào đúng nơi quy định; Biết cách tái sử dụng và tái chế được một số loại rác thải nhựa trong cuộc sống hàng ngày.

- Thái độ, hành vi: Có trách nhiệm với môi trường thông qua việc hạn chế sử dụng đồ nhựa, từ chối nhựa dùng một lần khi không cần thiết, thay thế nhựa bằng các vật liệu thân thiện với môi trường; vứt rác đúng nơi quy định, không bao che cho những hành động xả thải ra môi trường trái với quy định của pháp luật; Chăm chỉ dọn dẹp vệ sinh, tích cực tuyên truyền đến gia đình và những người xung quanh về tác hại của rác thải nhựa và thay đổi hành vi sử dụng nhựa.

3.2.2. Hình thức và quy trình tích hợp giáo dục rác thải nhựa qua các bài học địa lí

Hình thức chủ yếu để giáo dục rác thải nhựa cho học sinh THCS là tích hợp vào các bài học, môn học có liên quan. Trong các môn học ở trường THCS theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, phần Địa lí trong môn Lịch sử và Địa lí THCS có nhiều phần kiến thức liên quan, có khả năng tích hợp giáo dục rác thải nhựa cho học sinh. Tuỳ vào nội dung kiến thức và mục tiêu của bài học/chủ đề địa lí, có thể tích hợp giáo dục rác thải nhựa cho học sinh theo 2 mức độ chủ yếu là tích hợp bộ phận và lồng ghép liên hệ.

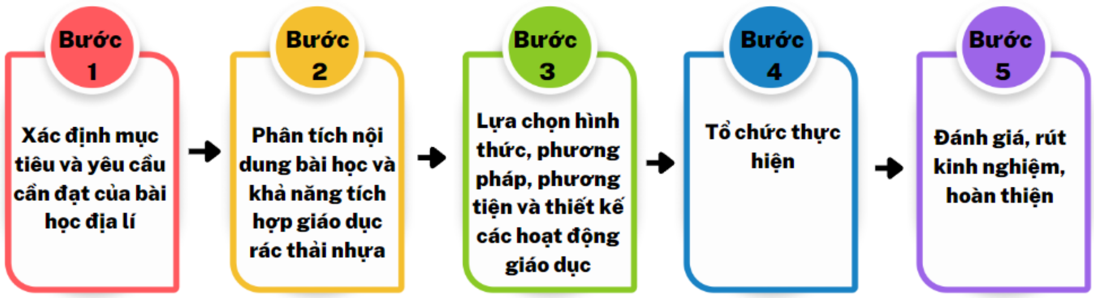
Ví dụ, trong chương trình Lịch sử và Địa lí lớp 6 có thể tích hợp giáo dục rác thải nhựa vào một số bài học địa lí như sau:

Bảng 1. Gợi ý tích hợp giáo dục rác thải nhựa trong một số bài học địa lí lớp 6

STT	Tên bài học/chủ đề	Mức độ tích hợp	Gợi ý giáo dục rác thải nhựa
1	Sông và hồ	Liên hệ	- Liên hệ thực trạng ô nhiễm nước sông, hồ tại địa phương do rác thải nhựa - Hướng dẫn HS tái chế nhựa: làm máy lọc nước bằng chai nhựa, cát, than, bông gòn, sỏi…
2	Biển và đại dương	Liên hệ	- Liên hệ thực trạng ô nhiễm biển và đại dương do rác thải nhựa - Hướng dẫn HS chế tạo thiết bị biến nước mặn thành nước ngọt bằng các vật liệu như túi nylon, chai nhựa, ly nhựa, dĩa nhựa…
3	Con người và thiên nhiên	Bộ phận	- Giáo dục HS về tác động tiêu cực của con người đến thiên nhiên, đặc biệt là vấn nạn xả thải nhựa.

			- Hướng dẫn HS tái chế đồ nhựa đã qua sử dụng thành các chậu trồng cây để làm đẹp khuôn viên lớp học, nhà trường, gia đình.
4	Thực hành tác động của con người đến thiên nhiên	Bộ phận	- Hướng dẫn HS làm dự án học tập theo nhóm, thuyết trình về chủ đề "Hiểu về nhựa", trong đó phân công các nhóm tìm hiểu về các vấn đề như khái niệm, phân loại, tác động, hậu quả, giải pháp sử dụng nhựa…

Đối với việc tích hợp giáo dục rác thải nhựa vào trong các bài học địa lí có liên quan ở trường THCS, giáo viên có thể thực hiện theo quy trình sau:



Hình 1. Quy trình tích hợp giáo dục rác thải nhựa vào bài học địa lí

- *Bước 1: Xác định mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học*. Dựa vào chương trình môn Lịch sử và Địa lí THCS 2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, giáo viên xác định những yêu cầu cần đạt của bài học địa lí. Từ đó xây dựng mục tiêu phát triển về năng lực, phẩm chất, mục tiêu về giáo dục rác thải nhựa phù hợp với bài học.

- *Bước 2: Phân tích nội dung bài học và khả năng tích hợp giáo dục rác thải nhựa*. Dựa trên mạch nội dung và yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình, giáo viên xác định đâu là kiến thức trọng tâm, đâu là kiến thức có thể phát triển, mở rộng để từ đó tích hợp giáo dục rác thải nhựa phù hợp. Giáo viên cần lưu ý là không để nội dung tích hợp ảnh hưởng đến nội dung trọng tâm của bài học và cũng không biến bài học thành bài giáo dục rác thải nhựa mà cần có sự sắp xếp phù hợp với nội dung và thời lượng để đảm bảo mục tiêu giáo dục. Thông thường nội dung giáo dục rác thải nhựa sẽ nằm trong phần liên hệ thực tiễn, mở rộng kiến thức, vận dụng.

- *Bước 3: Lựa chọn hình thức, phương pháp, phương tiện giáo dục phù hợp và thiết kế các hoạt động*. Giáo viên sẽ xác định hình thức học tập (trực tuyến hay trực tiếp, trong nhà hay ngoài trời, dạy học toàn lớp hoặc theo nhóm/ cá nhân…), lựa chọn các phương pháp dạy học tích cực (dạy học hợp tác/ giải quyết vấn đề/dự án/trò chơi…) và lựa chọn phương tiện phù hợp để thực hiện (phần mềm trên máy tính, dụng cụ thực hành, tài liệu…). Sau đó giáo viên sẽ thiết kế thành các hoạt động cụ thể (khởi động, khám phá kiến thức, luyện tập, vận dụng) và dự kiến thời gian cũng như phương án thực hiện đối với từng hoạt động.

- *Bước 4: Tổ chức thực hiện*. Trong quá trình tổ chức, giáo viên chủ yếu là người hướng dẫn, hỗ trợ, động viên để HS tự lực thực hiện các hoạt động nhằm khám phá kiến thức, rèn luyện kĩ năng địa lí cũng như những kiến thức, kĩ năng liên quan đến rác thải nhựa.

- *Bước 5: Đánh giá, rút kinh nghiệm, hoàn thiện*. Sau mỗi bài học, giáo viên sẽ dựa vào sự quan sát thái độ và kết quả học tập, sự hào hứng và tương tác của HS, sự phù hợp của các hoạt động với nội dung bài học và thời lượng…để có sự điều chỉnh, cải tiến phù hợp đối với các bài học khác hoặc đối với lớp học khác.

3.2.3. Phương pháp giáo dục

Để tích hợp giáo dục rác thải nhựa hiệu quả trong các bài học địa lí, đòi hỏi giáo viên phải lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học, trong đó chú trọng các phương pháp lấy HS làm trung tâm, khuyến khích sự tích cực, chủ động và sáng tạo của HS.

** Phương pháp dạy học hợp tác*

Dạy học hợp tác là phương pháp, trong đó HS làm việc theo nhóm để cùng nghiên cứu, trao đổi, ý tưởng và giải quyết vấn đề đặt ra. Phương pháp này có thể giúp phát triển cho HS năng lực giáo tiếp và hợp tác, huy động trí tuệ tập thể và phát huy thế mạnh cá nhân nếu được tổ chức hợp lý. Trong dạy học hợp tác, giáo viên cần lưu ý chia số nhóm và thành viên trong nhóm phù hợp với nhiệm vụ và số lượng HS trong lớp. Mỗi nhóm cần phải cử nhóm trưởng và thư kí, hướng dẫn cho HS cách thảo luận, phân công công việc, kết hợp trong thiết kế sản phẩm học tập của nhóm. Nhiệm vụ của giáo viên đưa ra cần rõ ràng, có quy định cụ thể về nội dung, thời gian hoàn thành, yêu cầu về sản phẩm và tiêu chí chấm sản phẩm.

Ví dụ: Chương trình địa lí lớp 7 học về 6 châu lục trên thế giới. Giáo viên chia lớp thành 6 nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm sẽ sử dụng các vật liệu nhựa đã sử dụng cùng với giấy, bút màu, keo gián… để thiết kế thành bản đồ các châu lục. Nhiệm vụ này vừa giúp HS hệ thống hoá kiến thức, phát huy khả năng sáng tạo và có thể tái chế rác thải nhựa thành đồ dùng học tập hữu ích hơn.



Hình 2. HS sử dụng nắp chai nựa để thiết kế bản đồ

** Phương pháp dạy học trên thực địa*

Dạy học trên thực địa bao gồm các phương pháp như tham quan, điều tra, khảo sát thực địa, là cách giáo viên tổ chức, hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động học tập ngoài thực tế nhằm thu thập thông tin về chủ đề học tập thông qua các hình thức khác nhau. Việc tham quan, khảo sát thực địa giúp HS cảm nhận được sự phong phú, đa dạng, vẻ đẹp của tự nhiên; đồng thời qua đó thấy được hiện trạng cũng như một số vấn đề của môi trường nói chung và ô nhiễm nhựa nói riêng, nguyên nhân và hậu quả của sự suy giảm, suy thoái và ô nhiễm môi trường. Phương pháp này có thể tiến hành dưới các hình thức: Tổ chức cho HS tham quan, học tập ở các khu bảo tồn thiên nhiên, danh lam thắng cảnh; Tổ chức cho các nhóm HS điều tra, khảo sát tình hình sử dụng đồ nhựa ở địa phương và viết báo cáo…

Ví dụ: Giáo viên có thể cho HS khảo sát điều tra thực trạng tiêu thụ đồ nhựa dùng một lần ở một số tiệm cà phê, trà sữa mà giới trẻ ưa chuộng như: Highlands Coffee, Phúc Long… Giáo viên giao nhiệm vụ cho các nhóm HS khảo sát trung bình 1 giờ mỗi quán tiêu thụ bao nhiêu ly nhựa, ống hút, túi nylon… Sau khi khảo sát, HS viết báo cáo và trình bày trước lớp.

** Phương pháp dạy học dựa trên dự án*

Dạy học dựa trên dự án là cách thức tổ chức dạy học, trong đó HS thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, gắn liền với thực tiễn, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, tự lực lập kế hoạch và thực hiện. Hình thức làm việc chủ yếu theo nhóm, kết quả thực hiện dự án là những sản phẩm hành động có thể giới thiệu được. Thời gian thực hiện dự án có thể linh động trong 1 tiết học, 1 tuần, vài tuần hay vài tháng tuỳ vào nội dung, yêu cầu sản phẩm.

Vận dụng dạy học dự án để giáo dục rác thải nhựa có thể tiến hành theo 3 bước:

+ Bước 1: chuẩn bị dự án. Giáo viên chia nhóm và thực hiện giao nhận nhiệm vụ. Giáo viên có thể đề xuất hoặc để HS tự đề xuất về ý tưởng dự án của nhóm. Các thành viên trong nhóm lập kế hoạch và phân chia nhiệm vụ.

+ Bước 2: Thực hiện dự án. HS thực hiện nhiệm vụ với các hoạt động: đề xuất các phương án giải quyết, nghiên cứu tài liệu, khảo sát thực địa (nếu cần), tiến hành trao đổi và hợp tác trong nhóm, thiết kế sản phẩm, phân công và trình bày báo cáo thử sản phẩm.

+ Bước 3: Báo cáo và đánh giá dự án. HS đại diện nhóm báo cáo sản phẩm dự án, các HS khác có thể nhận xét bổ sung. Giáo viên nhận xét, đánh giá.

Ví dụ: Trước khi học bài thực hành Tìm hiểu mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên ở địa phương (Địa lí 6), giáo viên chia nhóm cho HS và giao dự án "Tìm hiểu về tình trạng ô nhiễm rác thải nhựa ở nơi em sinh sống. Từ đó đề ra các biện pháp giải quyết". Giáo viên hướng dẫn HS tìm đọc các tài liệu trên Internet, tìm hiểu thực địa ở địa phương, chụp và sưu tầm những bức ảnh về rác thải nhựa ở chợ, khu dân cư, ven sông, biển…Sau đó học sinh sẽ xây dựng sản phẩm có thể là bài báo cáo, video, inforgraphic để triển lãm và thuyết trình trước lớp trong tiết thực hành.

** Phương pháp dạy học trực quan*

Dạy học trực quan là cách thức mà giáo viên sử dụng những phương tiện trực quan làm công cụ hỗ trợ HS hình thành năng lực và phẩm chất. Ngoài khả năng tác động lên các giác quan (nghe, nhìn) của HS, các phương tiện trực quan có thể tác động mạnh mẽ đến cảm xúc và thái độ của HS. "*Một bức ảnh hay giá trị hơn ngàn lời nói*" vì nó phản ảnh thực tiễn sinh động và chuyển tải thông điệp của tác giả một cách rõ ràng nhất. Các phương tiện trực quan có thể sử dụng để giáo dục rác thải nhựa là hình ảnh, video, mô hình…Các phương tiện trực quan thường được khai thác theo 2 hướng: minh hoạ kiến thức và khai thác kiến thức. Dạy học tích cực chú trọng hướng giao các nhiệm vụ học tập cho HS với các phương tiện trực quan để HS chủ động tìm kiếm và lĩnh hội kiến thức.

Để giáo dục rác thải nhựa hiệu quả, giáo viên cần tìm kiếm, lựa chọn nhiều phương tiện trực quan phù hợp sinh động về chủ đề rác thải nhựa. Đặc biệt là những hình ảnh/video về thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa và tác động của nó đối với đời sống con người và sinh vật. Giáo viên thiết kế các nhiệm vụ để HS làm việc với phương tiện trực quan, từ đó khai thác những kiến thức và thông điệp về giáo dục rác thải nhựa.

Ví dụ: Khi dạy đến bài Mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, phần tác động của con người tới thiên nhiên (chương trình Lịch sử và Địa lí lớp 6), giáo viên cho HS quan sát hình ảnh, trao đổi thảo luận theo bàn trong 3 phút để trả lời cho câu hỏi: Bức ảnh trên nói lên điều gì? HS thảo luận, trả lời. Giáo viên sẽ gợi ý để HS trả lời được về thực trạng ô nhiễm nhựa trên đại dương và tác hại của nó đối với hệ sinh thái biển đặc biệt là các loài động vật.



Hình 3.Hình ảnh sử dụng trong ví dụ (nguồn: https://www.thiennhien.net/)

** Phương pháp dạy học thông qua trò chơi*

Đây là phương pháp giáo viên sử dụng các trò chơi học tập để định hướng đối với sự phát triển trí tuệ hoặc rèn luyện phẩm chất, kĩ năng cho người học. Sử dụng trò chơi có thể

kích thích sự hứng thú và tích cực của HS đối với nội dung giáo dục, tạo bầu không khí học tập sôi nổi, do đó giáo viên nên lựa chọn và tổ chức các trò chơi phù hợp. Tổ chức trò chơi cũng là một cách thức hiệu quả để giáo dục rác thải nhựa cho HS. Khi lựa chọn và tổ chức trò chơi, giáo viên cần đảm bảo phù hợp mục đích giáo dục, tăng cường sự tương tác trong lớp học, có luật chơi rõ ràng, có đánh giá kết quả công bằng, có thể thêm những phần thưởng hoặc hình phạt để tăng sự hấp dẫn của trò chơi.

Ví dụ: Trong bài "bảo vệ tự nhiên và khai thác thông minh các tài nguyên vì sự phát triển bền vững" (Địa lí 6), giáo viên tổ chức cho HS chơi trò chơi phân loại rác thải. Giáo viên sẽ thiết kế 3 hộp tượng trưng cho thùng rác, dán màu và ghi tên 3 thùng rác (rác hữu cơ, rác tái chế, rác thải khác) và rất nhiều những mảnh giấy nhỏ ghi tên các loại rác thải khác nhau. Học sinh sẽ lần lượt lên bốc những mảnh giấy ghi tên rác và bỏ vào đúng loại thùng rác. Trò chơi sẽ giúp HS ghi nhớ cách phân loại rác thải và có thể áp dụng trong cuộc sống.

** Dạy học trải nghiệm – sáng tạo*

Dạy học trải nghiệm là quá trình tạo ra tri thức mới từ kinh nghiệm đã có và dựa trên sự thực hành, tương tác với đối tượng. Phương pháp này giúp HS được tham gia vào quá trình trải nghiệm để tìm hiểu thực tiễn thế giới xung quanh, buộc HS phải sử dụng tổng hợp các giác quan, phát huy khả năng chủ động sáng tạo của bản thân. Dạy học trải nghiệm bên cạnh yếu tố về kiến thức, còn có sự kết nối chặt chẽ với cảm xúc của người học từ đó sẽ ảnh hưởng đến nhận thức, thái độ. Hình thức tổ chức dạy học trải nghiệm rất phong phú, từ những hình thức khám phá (tham quan, thực địa), đến thể nghiệm tương tác (diễn đàn, đóng kịch, hội thi), đến các hoạt động cống hiến (tuyên truyền, tình nguyện), đến các hoạt động nghiên cứu (sáng tạo khoa học công nghệ)… Kết hợp giáo dục rác thải nhựa thông qua những hoạt động trải nghiệm trong bài học địa lí sẽ giúp HS có những kiến thức và trải nghiệm thực tiễn để góp phần bảo vệ môi trường.

Ví dụ: Sau khi học xong bài "Bảo vệ tự nhiên và khai thác thông minh các tài nguyên thiên nhiên vì sự phát triển bền vững" (Địa lí 6), giáo viên giao nhiệm vụ cho HS vận dụng tái chế rác thải nhựa thành những vật dụng có ích như chậu trồng cây, hộp đựng bút, dụng cụ lọc nước sạch.... Giáo viên có thể giao nhiệm vụ cá nhân học sinh về nhà tự thực hiện dưới sự gợi ý của giáo viên hoặc học sinh sẽ chuẩn bị những vật dụng giáo viên yêu cầu để cùng thực hành tái chế trên trường học.





Hình 4,5. Học sinh trải nghiệm tái chế chai nhựa trong tiết học địa lí

** Phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề*

Dạy học giải quyết vấn đề là phương pháp dạy học trong đó giáo viên tạo ra tình huống có vấn đề, điều khiển HS phát hiện vấn đề, hoạt động tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo để giải quyết vấn đề. Phương pháp này được tiến hành qua 4 bước: nhận biết vấn đề; lập kế

hoạch giải quyết vấn đề; thực hiện kế hoạch; nhận xét, đánh giá, kết luận. Đây là một phương pháp dạy học tích cực, tuy nhiên giáo viên cần lưu ý trong việc tìm kiếm các tình huống có vấn đề và cách gợi mở, hướng dẫn, tổ chức để HS giải quyết vấn đề đó.

Ví dụ: Khi dạy bài Bảo vệ tự nhiên và khai thác thông minh các tài nguyên thiên nhiên vì sự phát triển bền vững (Địa lí lớp 6), giáo viên nêu tình huống: *Tại sao biết dùng đồ nhựa một lần là không tốt cho sức khoẻ con người cũng như môi trường sống, nhưng con người vẫn không ngừng sử dụng chúng? Tại sao chúng ta không loại bỏ nhựa ra khỏi cuộc sống?* Sau đó giáo viên tổ chức cho HS trao đổi cặp đôi, gợi ý để HS hiểu được giữa cái lợi ích và tác hại của việc sử dụng nhựa, nguyên nhân của việc sử dụng nhựa hiện nay, vai trò của nhận thức và kiến thức đối với hành động, liên hệ thực tế của bản thân…

4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy dù trong những năm gần đây Sở Giáo dục và Đào tạo Tp.HCM đã triển khai nhiều hoạt động, phong trào giáo dục rác thải nhựa trong trường học xong kiến thức và nhận thức của HS ở nhiều trường THCS trên địa bàn Tp. HCM vẫn còn hạn chế và đa phần HS vẫn còn duy trì thói quen sử dụng các sản phẩm từ nhựa. Nhiều giáo viên địa lí THCS dù đã nhận thức đúng về vai trò quan trọng của giáo dục rác thải nhựa nhưng trong quá trình giảng dạy vẫn chưa thực hiện được vì nhiều lí do. Do đó, cần tăng cường hơn nữa việc giáo dục rác thải nhựa trong các trường học để trang bị kiến thức, nâng cao nhận thức và hành vi ứng phó với rác thải nhựa cho HS.

Để nâng cao hiệu quả giáo dục rác thải nhựa trong trường học thì bên cạnh các hoạt động giáo dục do địa phương và nhà trường tổ chức thì việc tích hợp/lồng ghép vào chương trình giảng dạy các môn học có liên quan là rất cần thiết. Các bài học địa lí ở trường THCS có nhiều khả năng để giáo dục rác thải nhựa cho HS vì nội dung môn học có nhiều kiến thức liên quan, có thể giáo dục dưới dạng tích hợp bộ phận hoặc lồng ghép liên hệ. Việc tích hợp giáo dục rác thải nhựa vào các bài học địa lí có thể theo quy trình 5 bước: Xác định mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học; phân tích nội dung bài học và khả năng tích hợp giáo dục rác thải nhựa; lựa chọn hình thức, phương pháp, phương tiện và thiết kế các hoạt động giáo dục phù hợp; Tổ chức thực hiện; Đánh giá, rút kinh nghiệm, hoàn thiện. Giáo viên có thể sử dụng kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực như dạy học hợp tác, dạy học dự án, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học trải nghiệm, dạy học thông qua trò chơi, dạy học thông qua thực địa để giáo dục rác thải nhựa cho HS.

Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban giám hiệu các trường THCS cần tạo điều kiện (xây dựng tài liệu tham khảo, hỗ trợ phương tiện giảng dạy, tập huấn hình thức và phương pháp giáo dục, động viên, khuyến khích, khen thưởng, có chế độ phù hợp) để giáo viên các môn học có động lực và phương pháp trong việc tích hợp giáo dục rác thải nhựa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] H. T. H. Hanh, “Tìm kiếm giải pháp cho vấn đề rác thải nhựa toàn cầu,” 2022.

[2] J. R. Jambeck *et al.*, “Plastic waste inputs from land into the ocean,” *Science (80-.).*, vol. 347, no. 6223, pp. 768–771, 2015, doi: 10.1126/science.1260352.

[3] G. Q. Milne, “PLASTICS A GROWING CONCERN - A Vietnam Perspective,” *Ipsos|Plastic A Grow. Concern*, p. https://www.ipsos.com/sites/default/files/2019-09/, 2019, [Online]. Available: www.ipsos.com

[4] K.Lê, “Báo động rác thải nhựa,” *Vea.Gov.Vn*, p. http://daidoanket.vn/bao-dong-rac-

thai-nhua-408119, 2018, [Online]. Available: http://vea.gov.vn/vn/quanlymt/Quanlychatthai-caithien/qlchatthai/Pages/Báo-động-rác-thải-nhựa.aspx

[5] Vuong, Q.-H. (2021) "Western monopoly of climate science is creating an eco-deficit culture." *Economy, Land & Climate Insight.*

[6] N. Quỳnh, "TP.HCM: Đẩy mạnh phong trào 'nói không với rác thải nhựa' trong trường học," p. https://baotainguyenmoitruong.vn/tp-hcm-day-manh-p, 2020, [Online]. Available: https://baotainguyenmoitruong.vn/tp-hcm-day-manh-phong-trao-noi-khong-voi-rac-thai-nhua-trong-truong-hoc-318182.html

[7] C. F. Chow, W. M. W. So, T. Y. Cheung, and S. K. D. Yeung, "Plastic waste problem and education for plastic waste management," in *Emerging Practices in Scholarship of Learning and Teaching in a Digital Era*, Springer, 2017, pp. 125–140. doi: 10.1007/978-981-10-3344-5_8.

[8] R. Rudiyanto, E. Kurniati, A. D. Fitriani, I. Rengganis, M. Mirawati, and R. Justicia, "Reduce, Reuse, and Recycle (3R) waste activities in the school environment for elementary school students," in *Journal of Physics: Conference Series*, 2021, vol. 1987, no. 1, p. 12052. doi: 10.1088/1742-6596/1987/1/012052.

[9] Đ. T. T. Lê, N. K. Phùng, T. T. Hiền, N. T. T. Hiền, H. N. T. An, and V. Vân Anh, "Nâng cao nhận thức về tiêu dùng bền vững của học sinh THPT khu vực nội thành Thành phố Hồ Chí Minh".

PLASTIC WASTE EDUCATION FOR SECONDARY SCHOOL STUDENTS IN HO CHI MINH CITY THROUGH GEOGRAPHY LESSONS

Hoang Thi Thanh, Nguyen Thi Hien

Cau Kieu Secondary School – Ho Chi Minh City

Hue University of Education

Abstract: Plastic waste education for students is one of the effective and long-term strategies to deal with the increasingly serious situation of plastic waste pollution today. In this article, we refer to the integration of plastic waste education for secondary school students in Ho Chi Minh City through geography lessons. Based on the survey, it has been shown that the current status of students' knowledge and awareness and the education and propaganda about plastic waste through Geography in secondary schools in Ho Chi Minh City is still very many limitations. Since then, we have identified specific educational goals, built an integrated 5-step process, determined the form of education, and proposed 7 active teaching methods in plastic waste education through geography lessons.

Keywords: plastic waste education, geography lesson, Ho Chi Minh City, secondary school students

Thông tin tác giả liên hệ: TS. Nguyễn Thị Hiền, Khoa Địa lí – Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế. DĐ: 0374234640 - Email: nthien.dhsp@hueuni.edu.vn